

THÔNG BÁO

V/v Lịch thi phỏng vấn (Vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng năm 2021 tại trụ sở chính số 90 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

Triển khai công tác tuyển dụng viên chức hạng III của Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng năm 2021, Hội đồng tuyển dụng thông báo lịch thi phỏng vấn như sau:

- **Địa điểm:** Trụ sở Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng, 90 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
- **Lịch thi:** Ngày 31/10/2021 (Chủ nhật)
 - + Buổi sáng: 8h thí sinh có mặt tại địa điểm thi để xét nghiệm Covid-19 (test nhanh) cho thí sinh tham dự; 9h00 bắt đầu thi phỏng vấn.
 - + Buổi chiều: 13h thí sinh có mặt tại địa điểm thi để xét nghiệm Covid-19 (test nhanh) cho thí sinh tham dự; 14h00 bắt đầu thi phỏng vấn.

Lưu ý:

- Danh sách thí sinh theo số báo danh, Lịch phỏng vấn chi tiết của thí sinh và Nội quy thi tuyển đính kèm thông báo này và được đăng tải trên website của NHNN <http://www.sbv.gov.vn> (mục Tuyển dụng) và website của Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng <http://www.truongnganhang.edu.vn>

- Thí sinh phải thực hiện:
 - (i) Xét nghiệm Covid-19 (test nhanh) theo lịch do Trường Bồi dưỡng cán bộ ngân hàng tổ chức và có kết quả xét nghiệm Âm tính mới được dự thi (thí sinh được hỗ trợ toàn bộ chi phí vật tư y tế và phí xét nghiệm Covid-19).
 - (ii) Thực hiện 5K trong suốt quá trình tham gia thi phỏng vấn.
 - (iii) Mang theo giấy tờ tùy thân khi tham dự thi.
- Trân trọng thông báo./.

Đính kèm:

- Lịch phỏng vấn;
- Nội quy.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Hoàng Linh

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ VÀ LỊCH THI PHÒNG VẤN (VÒNG 2) KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2021
 Ngày 31/10/2021 tại trụ sở 90 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

SBD	Họ và tên			Ngày, tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn					Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Kinh nghiệm làm việc (thời gian)	Thí sinh dự thi ký tên
				Nam	Nữ	Tốt nghiệp ĐH trường	Chuyên ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Trình độ tin học			
BUỔI SÁNG: Thí sinh có mặt lúc 8h00 để Xét nghiệm Covid-19; 9h00 bắt đầu thi phỏng vấn													
Vị trí Chuyên viên kế toán: 01 chỉ tiêu													
01	Lê Thị	Huyền		3/31/1987	Học viện ngân hàng	Kế toán - Kiểm toán	khá	C	VP B	Th.sĩ Kế toán, kiểm toán và phân tích		Trên 10 năm	
02	Bùi Thị Thu	Thùy		10/25/1994	Học viện ngân hàng	Ngành Kế toán - Kiểm toán chuyên ngành Kế toán DN	Giỏi	B1	CNTT cơ bản			Trên 04 năm	
03	Nguyễn Thị Hải	Yến		3/13/1992	ĐH Công nghiệp HN	Kế toán	khá	B	CNTT Cơ bản			Trên 1 năm	
Vị trí Chuyên viên Nghiên cứu xây dựng chương trình: 02 chỉ tiêu													
04	Phạm Thị Thu	Hương		9/22/1996	ĐH Kinh tế - Kỹ thuật CN	Ngành TCNH, chuyên ngành Tài chính	Giỏi	Bậc 4	CNTT Cơ bản			Trên 2 năm	
05	Ngô Ánh	Nguyệt		10/8/1987	Học viện Tài chính	Ngành TC-Nh, chuyên ngành TCDN	Giỏi	Cử nhân tiếng Anh	CNTT Cơ bản	Th.sĩ Kinh tế chuyên ngành KT TC-NH		Trên 2 năm	
06	Lưu Phương	Thư		2/25/1990	Học viện ngân hàng	Ngành TC-NH, chuyên ngành TCDN	Giỏi	B2	CNTT Cơ bản	Th.sĩ ngành TCNH		Trên 2 năm	
BUỔI CHIỀU: Thí sinh có mặt lúc 13h00 để xét nghiệm Covid-19; 14h00 bắt đầu thi phỏng vấn													
07	Nguyễn Hoài	Anh		11/2/1997	Kinh tế quốc dân	1. Ngành KT chuyên ngành Kinh tế phát triển 2. Ngành TCNH chuyên ngành TCDN	Xuất sắc	Toeic 750/990	CNTT Cơ bản			Trên 1 năm	
08	Đặng Kiều Phương	Anh		7/26/1987	Học viện Ngoại giao	Ngành Quan hệ Quốc tế, chuyên ngành Kinh tế quốc tế	khá	Th.sĩ tại UK	VP B	Th.sĩ ĐH Plymouth (UK) ngành và chuyên ngành TC		Trên 6 năm	
09	Đặng Quốc	Bảo	7/22/1992		ĐH Đại Nam	Ngành Tài chính - Ngân hàng chuyên ngành NHTM	khá	IELTS 7.0	CNTT Cơ bản	Th.sĩ Đh Bourmmouth h - UK, Tài chính và đầu tư QT		Trên 3 năm	
10	Trần Thị Minh	Diệu		11/3/1996	Học viện Ngân hàng	Ngành TCNH chuyên ngành TCDN	Khá	IELTS 5.5	CNTT Cơ bản			Trên 2 năm	

SBD	Họ và tên		Ngày, tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn					Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Kinh nghiệm làm việc (thời gian)	Thí sinh dự thi ký tên
			Nam	Nữ	Tốt nghiệp ĐH trường	Chuyên ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Trình độ tin học	Thạc sĩ/Tiến sĩ; chuyên ngành..		
11	Lê Thu	Hằng		8/28/1988	ĐH KTQD	Ngành TCNH, chuyên ngành NH	Giỏi	Toeic 540; C	VP B	Th.sĩ KT, TCNH	Con TB 2/4	Trên 6 năm
12	Nguyễn Thu	Hiền		11/17/1996	Học viện ngân hàng	1. Ngành TC-NH chuyên ngành Ngân hàng; 2. Ngành QT và PT NNL chuyên ngành QTKD	Khá	Toefl ITP 395	VP B			
13	Đào Cẩm	Lệ		3/18/1991	ĐH Kinh tế - Kỹ thuật CN	Ngành TCNH chuyên ngành TCDN	Khá	C	CNTT Cơ bản			
14	Nguyễn Hồng	Linh	4/5/1998		Học viện ngân hàng	TC-NH	Giỏi	C; Toefl ITP 380	CNTT Cơ bản			
15	Trịnh Hồng	Ngọc		1/19/1998	Học viện tài chính	Ngành TC-NH, chuyên ngành TCDN	Khá	Toeic 455	CNTT Cơ bản			
16	Nguyễn Thị	Thùy		8/10/1990	ĐH Kinh tế quốc dân	Ngành TCNH, chuyên ngành Ngân hàng	Khá	B	CNTT Cơ bản			
17	Lương Thị Thu Phương	Trang		3/23/1990	Học viện Ngân hàng	Ngành TCNH, chuyên ngành NHTM	Khá	C	Ứng dụng B			
18	Mai Thanh	Tùng	11/3/1997		Học Viện Ngân hàng	Ngành TC-NH, chuyên ngành Tài chính	Xuất sắc	Th.sĩ tại Anh; IELTS 6.5	VP QT cơ bản	Thạc sĩ ĐH Coventry, ngành TCNH		
19	Vũ Tú	Uyên		6/29/1995	ĐH Ngoại thương	Ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế đối ngoại	Giỏi	C	CC MOS		Trên 2 năm	

HỒI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

PHỤ LỤC 02

NỘI QUY

THI TUYỂN, XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, THI HOẶC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến chậm quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ làm bài thi thì không được dự thi.
2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.
3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh lên mặt bàn để các giám thị phòng thi và các thành viên Hội đồng thi kiểm tra.
4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).
5. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy làm bài thi.
6. Bài thi chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh hoặc màu đen. Không được sử dụng các loại mực màu khác, mực nhũ, mực phản quang, bút chì để làm bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác); không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng lên bài thi.
7. Trừ phần ghi bắt buộc trên trang phách, thí sinh không được ghi họ tên, chữ ký của thí sinh, chức danh, tên cơ quan, hoặc các dấu hiệu khác lên bài thi.
8. Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.
9. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy thi, giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.
10. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.

11. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

12. Không được ra ngoài phòng thi đối với môn thi hoặc phần thi có thời gian thi từ dưới 60 phút, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 15 Điều này. Đối với môn thi viết, chỉ được ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài thi. Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng thi phải được Trưởng ban coi thi giải quyết.

13. Trong thời gian không được ra ngoài phòng thi theo quy định tại khoản 12 Điều này, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho giám thị phòng thi và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết.

14. Ngừng làm bài và nộp bài cho giám thị phòng thi ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài thi. Phải ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã nộp và ký vào danh sách nộp bài thi. Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.

15. Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính:

a) Nghiêm cấm các hành vi làm hỏng hệ thống máy vi tính phục vụ thi; khi phát hiện máy vi tính không sử dụng được phải kịp thời báo cho giám thị để xem xét, giải quyết;

b) Thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp bài và ký xác nhận vào bảng kết quả thi.

Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận vào bảng kết quả thi trước khi ra khỏi phòng thi thì phải nhận điểm không (0).

Trường hợp giám thị phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì các thí sinh này đều phải nhận điểm không (0).

Việc quyết định điểm không (0) đối với các trường hợp này do Chủ tịch Hội đồng quyết định căn cứ báo cáo của Trưởng ban coi thi.

16. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị phòng thi, Trưởng ban coi thi, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Khiển trách:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;

b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;

c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

2. Cảnh cáo:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

3. Đình chỉ thi:

Trường ban coi thi quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

4. Hủy kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi;
- b) Đánh tráo bài thi hoặc thi hộ hoặc bị đình chỉ thi.

5. Trừ điểm bài thi:

- a) Thí sinh bị khiển trách trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó;
- b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó.
- c) Khi ghép phách và lên điểm, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng thi lập, Thư ký Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ điểm đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

6. Chấm điểm không (0) đối với thi trắc nghiệm trên giấy hoặc thi viết:

Trường ban chấm thi quyết định việc chấm điểm không (0) căn cứ báo cáo bằng văn bản của thành viên chấm thi, áp dụng đối với một trong các trường hợp sau:

- a) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai bài làm trở lên;
- b) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai chữ viết khác nhau trở lên;
- c) Phần thi, bài thi, môn thi được viết từ hai loại màu mực khác nhau trở lên hoặc viết bằng màu mực không đúng quy định tại khoản 6 Điều 1 Nội quy này,

thg

trừ trường hợp có biên bản xác nhận của giám thị coi thi tại phòng thi và Trưởng ban coi thi;

d) Phần thi, bài thi, môn thi được viết trên giấy nháp, giấy không do giám thị phòng thi phát.

7. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng ban coi thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trưởng ban coi thi xem xét, quyết định.

8. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

9. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy hết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Quy định đối với giám thị phòng thi, giám thị hành lang

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế, nội quy.

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng; không được hút thuốc; không được sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích; không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi, trừ trường hợp giám thị phòng thi kiêm kỹ thuật viên sử dụng máy vi tính và các thiết bị có liên quan đối với phần thi, môn thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

Điều 4. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia tổ chức thi và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế

1. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (thành viên Hội đồng, thành viên các bộ phận giúp việc Hội đồng, thành viên Tổ Thư ký) là cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nội quy, quy chế ngoài việc bị đình chỉ làm công tác phục vụ kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức còn bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức. 

2. Cán bộ, công chức, viên chức không tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức nhưng có các hành vi, như: Thi hộ; chuyển đề thi ra ngoài; đưa lời giải vào cho thí sinh; đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ thi; gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi thì bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và những người có liên quan khác mà không phải là cán bộ, công chức, viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy, quy chế, tùy theo tính chất, mức độ bị cơ quan, đơn vị hiện đang quản lý xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc chấm dứt hợp đồng đang được ký kết.

4. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và những người có liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không bố trí đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ 01 năm đến 03 năm kể từ thời điểm cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ban hành quyết định xử lý kỷ luật về hành vi vi phạm nêu trên./. 